

Số: /TB-STNMT

Khánh Hòa, ngày tháng 6 năm 2024

THÔNG BÁO

Kết quả quan trắc môi trường tỉnh Khánh Hòa – Tháng 5/2024

Dựa trên số liệu thu được từ các trạm quan trắc môi trường định kỳ và tự động, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo chất lượng môi trường tỉnh Khánh Hòa tháng 5/2024 như sau:

1. Chất lượng môi trường không khí xung quanh và tiếng ồn

1.1. Tại trạm quan trắc không khí tự động Đồng Đế, Nha Trang

Kết quả quan trắc cho thấy chất lượng môi trường không khí khu vực này còn tốt, giá trị cực đại của bụi PM2.5 và PM10 lần lượt ghi nhận được là 25,66 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$ và 34,6 $\mu\text{g}/\text{Nm}^3$. Tất cả các thông số quan trắc được tại trạm (Bụi, SO₂, NO_x, O₃) đều thấp hơn giới hạn cho phép theo quy chuẩn.

Chất lượng không khí tại trạm được đánh giá theo chỉ số chất lượng không khí (VN - AQI) như sau:

Bảng 1. Phân loại chất lượng không khí theo VN-AQI và mức độ ảnh hưởng đến sức khỏe

Chất lượng không khí	Ảnh hưởng sức khỏe
Tốt	Chất lượng không khí tốt, không ảnh hưởng đến sức khỏe
Trung bình	Chất lượng không khí ở mức chấp nhận được. Tuy nhiên, đối với những người nhạy cảm (người già, trẻ em, người mắc các bệnh hô hấp, tim mạch...) có thể chịu những tác động nhất định tới sức khỏe
Kém	Những người nhạy cảm gặp phải các vấn đề về sức khỏe, những người bình thường ít ảnh hưởng
Xấu	Những người bình thường bắt đầu có các ảnh hưởng tới sức khỏe, nhóm người nhạy cảm có thể gặp những vấn đề sức khỏe nghiêm trọng hơn
Rất xấu	Cảnh báo hướng tới về sức khỏe: mọi người bị ảnh hưởng sức khỏe nghiêm trọng hơn
Nguy hại	Cảnh báo khẩn cấp về sức khỏe: Toàn bộ dân số bị ảnh hưởng tới sức khỏe tới mức nghiêm trọng

• Phân loại chất lượng không khí theo giờ:

- Chất lượng không khí đạt loại tốt: 744/744 giờ (tỷ lệ 100%).

- Chất lượng không khí đạt loại trung bình, kém, xấu, rất xấu hoặc nguy hại: không có.

Phân loại chất lượng không khí theo ngày:

- Chất lượng không khí đạt loại tốt: 31/31 ngày (tỷ lệ 100%).
- Chất lượng không khí đạt loại trung bình, kém, xấu, rất xấu hoặc nguy hại: không có.

1.2. Tại trạm quan trắc không khí tự động Ninh An, thị xã Ninh Hòa

Chất lượng môi trường không khí tại khu vực còn tốt, hầu hết các thông số quan trắc đều có giá trị thấp hơn giới hạn cho phép theo quy chuẩn, ngoại trừ ghi nhận được một số ngày có giá trị ozon (O₃) TB1h và TB8h vượt giới hạn cho phép theo quy chuẩn, giá trị TB1h và TB8h cao nhất ghi nhận được lần lượt là 240,3 µg/Nm³ và 133,1 µg/Nm³, do đó việc đánh giá chất lượng không khí theo VN-AQI bị ảnh hưởng theo.

Chất lượng môi trường không khí đánh giá theo chỉ số (VN_AQI) như sau:

- *Phân loại chất lượng không khí theo giờ:*
 - Chất lượng không khí đạt loại tốt: 542/744 giờ (tỷ lệ 72,8%).
 - Chất lượng không khí đạt loại trung bình: 187/744 giờ (tỷ lệ 25,1%).
 - Chất lượng không khí đạt loại kém: 15/744 (tỷ lệ 2,1%).
 - Chất lượng không khí đạt loại xấu, rất xấu hoặc nguy hại: không có.
- *Phân loại chất lượng không khí theo ngày:*
 - Chất lượng không khí đạt loại tốt: 21/31 ngày (tỷ lệ 67,7%).
 - Chất lượng không khí đạt loại trung bình: 10/31 ngày (tỷ lệ 32,3%).
 - Chất lượng không khí đạt loại kém, xấu, rất xấu hoặc nguy hại: không có.

1.3. Tại các trạm quan trắc không khí định kỳ

Kết quả quan trắc tại 28 vị trí (TT Vạn Giã, Khu TĐC Ninh Thủy, Ngã ba Ninh Hòa, KDC Đắc Lộc, Ngã ba Bình Tân, KDC Diên Phú, Cây Dầu Đôi, Thành cổ Diên Khánh, KDC Suối Dầu, Bãi Dài, TT Cam Đức, Sân bay Cam Ranh, TP Cam Ranh, TT Khánh Vĩnh, TT Tô Hạp, Lê Hồng Phong – Nguyễn Tất Thành, Nút giao thông Ngọc Hội, Mã Vòng, TP Nha Trang (NQ47), Đèo Cổ Mã, KDC gần KCN Ninh Thủy, KDC gần CCN Trảng É, KDC gần KCN Nam Cam Ranh, KDC gần BCL Lương Hòa, KDC gần BR Hòn Ngang, KDC gần BR Dốc Ké - Vạn Ninh, KDC gần BR Dốc Đỏ - Cam Lâm, KDC bên ngoài BCL Cam Thịnh Đông) như sau:

- Tiếng ồn: có 02/28 trạm có mức ồn vượt quy chuẩn QCVN 26:2010/BTNMT là khu vực Mã Vòng và Lê Hồng Phong – Nguyễn Tất Thành.

- Bụi tổng (TSP): có 01/28 trạm có nồng độ bụi vượt quy chuẩn QCVN 05:2023/BTNMT là Nút giao thông Ngọc Hội.

- Độ rung, SO₂, NO₂, CO, O₃, NH₃, H₂S, metyl mercaptan: đạt quy chuẩn tại tất cả các trạm quan trắc.

- Cường độ dòng xe: xe máy, mô tô chiếm tỉ lệ từ 20% – 89%, xe con (< 12 chỗ) chiếm tỉ lệ 6% - 58%, xe tải – xe khách chiếm tỉ lệ 3% - 31%, xe cực lớn (>10 bánh) chiếm tỉ lệ 0% - 8%.

Nhìn chung, chất lượng môi trường không khí trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa còn tốt, ngoại trừ một số khu vực ảnh hưởng cục bộ do các hoạt động giao thông cùng với mật độ dân cư đông, cơ sở hạ tầng chưa đồng bộ dẫn đến tình trạng tiếng ồn cao hoặc vượt quy chuẩn; trong tháng 5 ghi nhận hàm lượng bụi tại hầu hết các điểm quan trắc tại thành phố Nha Trang cao hơn so với các khu vực còn lại trong

toàn tỉnh (đáng chú ý là điểm Nút giao thông Ngọc Hội vượt quy chuẩn 2,2 lần). Khu vực trạm tự động Ninh An thường ghi nhận một số giá trị Ozone TB1h và TB8h cao hơn ngưỡng cho phép theo quy chuẩn, nhất là vào khoảng từ 11h đến 15h trong ngày.

2. Chất lượng môi trường nước mặt (sông, suối, hồ chứa nước)

2.1. Đánh giá các thông số môi trường:

Chất lượng nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 5/2024 tại 33 vị trí quan trắc hồ chứa, sông suối, kênh mương được đánh giá so sánh với QCVN 08-2023/BTNMT, kết quả như sau:

- So với mục đích ảnh hưởng sức khỏe con người khi sử dụng trực tiếp không qua xử lý:

Phần lớn các thông số quan trắc đều nằm trong giới hạn cho phép ngoại trừ một vài thông số tại một số trạm vượt quy chuẩn cho phép như:

- Cầu sắt Nha Trang : clorua vượt 8,6 lần.
- Sông Hiền Lương : clorua vượt 38,9 lần.
- Sông Quán Trường : clorua vượt 59,5 lần.
- Mương nhà máy dệt Nha Trang: amoni vượt 17,8 lần, Pb vượt 1,3 lần.
- Cống số 4 – KCN Suối Dầu : amoni vượt 28 lần, clorua vượt 1,8 lần.

Tuy nhiên, hầu hết các điểm quan trắc này đều chủ yếu phục vụ cho mục đích tưới tiêu hoặc mục đích khác, trường hợp sử dụng cho mục đích nước sinh hoạt cần phải đánh giá chất lượng nước và có biện pháp xử lý nguồn nước thô một cách phù hợp.

- So với mục đích bảo vệ môi trường sống dưới nước:
 - Mức A (chất lượng nước tốt): không có.
 - Mức B (chất lượng nước trung bình): hồ Hoa Sơn, hồ Đá Bàn, hồ Tiên Du, hồ Suối Trầu, hồ Am Chúa, hồ Eakrong Rou, hồ Cam Ranh, Hồ Suối Hành, hồ Tà Rục; Cầu sông Cái, Thanh Minh, Võ Cảnh, Cầu Dục Mỹ, Đập Bảy Xã, sông Suối Dầu, sông Tô Hạp, sông Đồng Điền, sông Hiền Lương, sông Chò, sông Đá Bàn. Nguyên nhân chính là do ảnh hưởng bởi hàm lượng oxy hòa tan, tổng chất rắn lơ lửng, các chất hữu cơ (COD, BOD₅), tổng N (tại Hồ Am Chúa và Eakrong Rou) hoặc coliform (tại sông Chò).
 - Mức C (chất lượng nước xấu): hồ Suối Dầu, hồ Láng Nhót, Đồng Trăn, Cầu sắt Nha Trang, Cầu Dinh Ninh Hòa, sông Khế, sông Đồng Bò và Đập Cầu Ngói. Nguyên nhân chủ yếu là do hàm lượng oxy hòa tan thấp ($\geq 4\text{mg/l}$ nhưng $< 5\text{mg/l}$), TSS ($> 100\text{mg/l}$ – hồ Láng Nhót, Đồng Trăn), BOD₅ ($> 6\text{mg/l}$ và $\leq 10\text{mg/l}$) và tổng P (nồng độ dao động $> 0,3\text{mg/l}$ và $\leq 0,5\text{mg/l}$).
 - Mức D (nước có chất lượng rất xấu): sông Tu Bông, sông Quán Trường, Cống Diên Toàn, Mương Nhà máy Dệt Nha Trang và Cống số 4 – KCN Suối Dầu. Do ảnh hưởng bởi một các thông số như hàm lượng oxy hòa tan thấp ($\geq 2\text{mg/l}$ nhưng $< 4\text{mg/l}$), BOD₅ ($> 10\text{mg/l}$), COD ($> 20\text{mg/l}$), Tổng N ($> 2\text{mg/l}$) và Tổng P cao ($> 0,5\text{mg/l}$).

2.2. Đánh giá chất lượng nước mặt theo chỉ số VN - WQI

Chất lượng nước mặt được đánh giá theo chỉ số VN - WQI (đối với các thông số: nhiệt độ, pH, DO, BOD₅, COD, amoni, nitrit, nitrat, photphat, As, Cd, Pb, Cr⁶⁺, Cu, Zn, coliform), gồm có 6 mức như sau:

- 1 - Sử dụng tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt.
- 2 - Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp.
- 3 - Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác.
- 4 - Sử dụng cho giao thông thủy và các mục đích tương đương khác.
- 5 - Nước ô nhiễm nặng, cần các biện pháp xử lý trong tương lai.
- 6 - Nước nhiễm độc, cần có biện pháp khắc phục, xử lý.

Chất lượng các nguồn nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 5/2024 được phân loại như sau:

- Đạt mức 1, gồm có: Hồ Hoa Sơn, Hồ Đá Bàn, Hồ Tiên Du, Hồ Cam Ranh, Hồ Suối Dầu, Hồ Suối Hành, Hồ Suối Trầu, Hồ Am Chúa, Hồ Láng Nhót, Hồ thủy điện Eakrong Rou, Hồ Tà Rục, Đồng Trăn, Thanh Minh, Cầu Sông Cái, Nhà máy nước Võ Cảnh, Cầu Dục Mỹ, Đập Bảy Xã, Cầu Dinh Ninh Hòa, Sông Đá Bàn, Sông Đồng Bò, Sông Chò, Sông Tu Bông, Sông Khế, Sông Đồng Điền, Sông Hiền Lương, Sông Suối Dầu, Sông Tô Hạp.

Riêng trạm Cầu sắt Nha Trang mặc dù đạt mức 1 theo chỉ số VN-WQI, nhưng đây là khu vực thường xuyên bị nhiễm mặn nên không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

Điểm Đập Cầu Ngói đạt mức 1, tuy nhiên đây là khu vực mương tiếp nhận nước thải nên không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt.

- Đạt mức 2: Sông Quán Trường, Cống Diên Toàn.
- Đạt mức 3: Mương Nhà máy dệt Nha Trang, Cống số 4 – KCN Suối Dầu.
- Đạt mức 4, 5, 6: không có.

So với tháng 4/2024 và cùng kỳ năm 2023: chất lượng nước tại các khu vực hồ chứa nước, sông suối ít biến động và vẫn đạt mục đích cấp nước sinh hoạt. Riêng khu vực sông Quán Trường chỉ đạt mục đích cấp nước sinh hoạt khi có biện pháp xử lý phù hợp (do ảnh hưởng bởi hàm lượng photphat tăng cao, clorua cao). Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải: cả 04 trạm Cống Diên Toàn, Cống số 4 – KCN Suối Dầu và Mương nhà máy dệt Nha Trang và Đập Cầu Ngói ít biến động.

3. Chất lượng môi trường nước dưới đất

Kết quả quan trắc môi trường nước dưới đất tại 14 trạm được so sánh với quy chuẩn QCVN 09:2023/BTNMT cho thấy như sau:

Các thông số quan trắc: pH, độ cứng, tổng chất rắn hòa tan (TDS), COD, nitrit, nitrat, clorua, florua, amoni, sulfat, kim loại nặng (Fe, Cr⁶⁺, Zn, Mn, Pb, Cd, As, Hg, Cu), xyanua, coliform, E.coli hầu hết đều đạt quy chuẩn tại phần lớn các trạm.

Khu vực Dốc Ké, khu vực KCN Ninh Thủy, khu vực Bình Tân và Cam Hải Đông các thông số quan trắc được đều nằm trong giới hạn cho phép của quy chuẩn, các trạm còn lại có các thông số không đạt quy chuẩn như sau:

- Khu vực Tuần Lễ (xã Vạn Thọ) : coliform (vượt 10,3 lần).
- Khu vực Dốc Lết – Ninh Hòa (phường Ninh Hải): clorua (vượt 1,4 lần), coliform (vượt 7,3 lần).
- Khu vực Thôn Ninh Ích – Ninh An : độ cứng (vượt 1,2 lần), clorua (vượt 1,3 lần).
- Khu vực Lương Hòa – Nha Trang : coliform (vượt 8,6 lần).
- Khu vực Lộc Thọ - Nha Trang : coliform (vượt 2,7 lần).
- CCN Diên Phú (Diên Khánh) : TDS (vượt 1,9 lần), độ cứng vượt nhẹ, clorua (vượt 2 lần), coliform (vượt 2,7 lần).
- Khu vực Phước Tuy (Diên Khánh) : coliform (vượt 2,7 lần).
- KCN Suối Dầu (Cam Lâm) : florua vượt nhẹ.
- Khu vực Cam Hiệp Nam (Cam Lâm): độ cứng, clorua và Mn vượt nhẹ.
- KDC gần BCL Cam Thịnh Đông : TDS vượt nhẹ, độ cứng (vượt 1,7 lần), clorua (vượt 1,9 lần), Mn (vượt 3,2 lần).

Chất lượng nước dưới đất tại hầu hết các khu vực đã được cải thiện đáng kể, tuy nhiên khu vực CCN Diên Phú và khu vực KDC gần BCL Cam Thịnh Đông kém hơn so với các trạm còn lại với nhiều thông số vượt quy chuẩn. Một số trạm bị nhiễm bản vi sinh (coliform) như Tuần Lễ, Dốc Lết, Lương Hòa, Lộc Thọ, CCN Diên Phú, Phước Tuy.

4. Chất lượng môi trường nước biển ven bờ

Chất lượng môi trường nước biển ven bờ được quan trắc tại 28 trạm với 04 khu vực như sau:

- *Vịnh Vân Phong*: Cảng cá Đại Lãnh (Đại Lãnh), Đại Lãnh (Vạn Ninh), KV Cảng TCQT Vân Phong (vũng Đầm Môn), Vũng Trâu Năm (Tu Bông-Vạn Ninh), Hòn Gầm (xã Vạn Thạnh), Vạn Giã (thị trấn Vạn Giã), Cảng Hòn Khói (xã Ninh Hải), Nhà máy Xi măng Vân Phong (phường Ninh Thủy), Đông hòn Mỹ Giang (xã Ninh Phước), Vùng nuôi Ninh Hải (phường Ninh Hải-Ninh Hòa), Bãi tắm Dốc Lết (Ninh Hòa), Đông Bắc Hòn Hèo (xã Ninh Phước).
- *Đầm Nha Phu*: Đỉnh Đầm Nha Phu (phường Ninh Hà-Ninh Hòa), Ngọc Diêm và Đông Hòn Lao (xã Ninh Ích-Ninh Hòa).
- *Vịnh Nha Trang – Bãi Dài*: Bắc Vịnh Nha Trang (phường Vĩnh Hòa - Nha Trang), Bãi Dương và Quảng Trường 2/4 (TP Nha Trang), Cầu Đá và Cửa Sông Tắc (phường Vĩnh Nguyên – Nha Trang), Cầu Trần Phú (Nha Trang), Cầu Bình Tân (phường Vĩnh Trường – Nha Trang), Cảng cá Vĩnh Lương (xã Vĩnh Lương), Bãi Dài (xã Cam Hải Đông-Cam Lâm).
- *Vịnh Cam Ranh – Đầm Thủy Triều*: Bắc Đầm Thủy Triều (xã Cam Hải Đông-Cam Lâm), Nhà máy Đường Khánh Hòa (Cam Lâm), Ba Ngòi (Cam Ranh), Nam Đầm Thủy Triều (phường Cam Nghĩa-Cam Ranh).

So sánh với quy chuẩn QCVN 10:2023/BTNMT, các thông số quan trắc: pH, oxy hòa tan, tổng chất rắn lơ lửng, photphat, amoni, kim loại nặng (Fe, Zn, Cu, Pb, Cd, As, Cr⁶⁺, Hg), dầu mỡ và coliform tại các trạm quan trắc đều nằm trong giới hạn cho phép của quy chuẩn.

So với tháng 4/2024 và cùng kỳ năm 2023: chất lượng nước biển ven bờ tại các trạm hầu như biến động không nhiều. Riêng các chất dinh dưỡng (nitrit, nitrat, tổng P và photphat) gia tăng tại các khu vực, đáng lưu ý là khu vực Bắc Đầm Thủy Triều khi ghi nhận hàm lượng photphat tăng cao rõ rệt (do đây là khu vực tập trung nhiều hoạt động nuôi trồng thủy sản), mật độ coliform tại các khu vực (Cảng cá Đại Lãnh, KV Cảng TCQT Vân Phong, Cảng cá Vĩnh Lương, Cầu Bình Tân) luôn ở mức cao gần chạm ngưỡng cho phép. Do đó, các địa phương cũng như các cơ quan chức năng cần có sự giám sát chặt chẽ các nguồn xả thải ra biển từ các hoạt động kinh tế vùng ven và trên biển như du lịch, nuôi trồng thủy sản, cảng biển và công nghiệp.

Trên đây là thông báo kết quả quan trắc tháng 5/2024, đề nghị các đơn vị, địa phương liên quan thường xuyên rà soát, kiểm tra và có các giải pháp bảo vệ môi trường tại các điểm có thông số môi trường vượt quy chuẩn nêu trong thông báo này, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh theo thẩm quyền, báo cáo và tham mưu các nội dung thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh (thông qua Sở Tài nguyên và môi trường) theo quy định./.

Nơi nhận: (VBĐT)

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: YT, VHHT, DL, GTVT, XD, CT, KH&CN, TT&TT, KH&ĐT, NN&PTNT, LĐT&BXH, TC;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng TN&MT các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Cảnh sát PCTP về MT;
- Các BQL: KKT Vân Phong, Vĩnh NT;
- Chi cục: BVMT, Biển & HĐ, Trung tâm CNTT; Phòng Nước – KTTV;
- Đài PTTH, Báo KH;
- Lưu: VT, TTQT, B Vân.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Lan